TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **20**/2019/DSST
Ngày 27 - 3 - 2019
V/v: Tranh chấp HN&GĐ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nhung
Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Bảng - Ông Phạm Xuân Thanh
- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Quang Sáng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: Không tham gia - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: **381**/2018/TLST- HNGĐ, ngày 18 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp Hôn nhân và Gia đình, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 13 tháng 02 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2019/QĐST, ngày 28/02/2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* chị Nguyễn Thị L - sinh năm 1982
Trú tại: xóm 3 - xã L - huyện Y- tỉnh Nghệ An
Nghề nghiệp: làm ruộng (có mặt)
- *Bị đơn:* anh Phan Xuân H - sinh năm 1977
Trú tại: xóm 3 - xã L - huyện Y - tỉnh Nghệ An.
Nghề nghiệp: Làm ruộng (vắng mặt lần thứ hai)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn ly hôn đề ngày 10/12/2018, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Thị L trình bày: chị và anh Phan Xuân H kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có tìm hiểu, tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán và đăng ký kết hôn vào 20/8/2003, tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không phù hợp nên chị quyết định đi làm ăn để kiếm tiền nuôi con và cũng mong anh H thay tâm đổi tính vun vén gia đình nhưng sau thời gian 3 năm chị đi làm ăn anh H không thay đổi. Do đó tình cảm vợ chồng cũng không còn mặn nồng như trước và không còn quan tâm trách nhiệm gì với nhau nữa. Mặc dù gia đình đã khuyên nhủ hòa giải mong muốn

vợ chồng về đoàn tụ nuôi dạy con cái nhưng chị xác định chị không còn tình cảm với anh H nữa. Hai bên đã sống ly thân, nay chị yêu cầu tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Phan Xuân H.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Phan Xuân C - sinh ngày 25/5/2005 hiện nay con chung đang ở với anh H. Nay ly hôn chị L đề nghị tòa giữ nguyên hiện trạng vì từ khi chị đi làm ăn xa con còn quá nhỏ nên chị không mang theo được phải để con lại cho anh H và bố mẹ chồng nuôi nấng cho nên chị không muốn làm thay đổi sinh hoạt cũng như việc học tập của con. Hiện nay chị đi làm thuê, thu nhập thấp, phải thuê nhà, điều kiện khó khăn nên chị có nguyện vọng để con cho anh H nuôi dạy sẽ đảm bảo hơn chị. Hơn nữa nguyện vọng của cháu Cường là được ở với bố. Vì điều kiện khó khăn hiện nay chị không đủ tiền để đóng góp cấp dưỡng tiền nuôi con cùng anh H được chị sẽ đóng góp sau. Đề nghị Tòa xem xét nguyện vọng của chị.

- Về tài sản: Chị L không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Phan Xuân H quá trình giải quyết, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh H vẫn không có mặt. Tòa án đã trực tiếp tống đạt giấy triệu tập và các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh H theo đúng quy định của pháp luật nhưng anh H vẫn không có mặt, vì vậy Tòa án không tiến hành phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và cũng không lấy lời khai của anh H được.Tuy nhiên qua tài liệu do nguyên đơn cung cấp và qua biên bản xác minh tại xóm, xã thì tình trạng hôn nhân, con chung chưa thành niên giữa chị L và anh H đúng như chị L trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe ý kiến trình bày của chị Nguyễn Thị L tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng:

Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án.

Trong quá trình giải quyết vụ án, toà án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị L và anh H, yêu cầu anh, chị có mặt tại Toà án để giải quyết vụ án nhưng anh H không có mặt. Vì vậy Toà án đã lập biên bản theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, làm cơ sở giải quyết vụ án.

Ngày 13 tháng 02 năm 2019, Tòa án Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập đến phiên toà và đã tống đạt hợp lệ cho các đương sự. Tại phiên toà lần thứ nhất ngày 28/02/2019 chị L có mặt, anh H vắng mặt không có lý do, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên toà. Để tiếp tục giải quyết vụ án, Toà án tiếp tục tống đạt các văn bản tố tụng phiên toà lần thứ hai cho các bên đương sự tuy nhiên tại phiên toà hôm nay anh H tiếp tục vắng mặt không có lý do. Như vậy, anh H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt, căn cứ vào khoản 2 điều

227của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với bị đơn.

2. Về nội dung:

- Quan hệ hôn nhân: Xét hôn nhân giữa chị L, anh H là hôn nhân hợp pháp, tuân thủ theo quy định của pháp luật. Song qua xem xét thực tế thì thấy rằng cuộc sống chung của vợ chồng những năm gần đây không được hạnh phúc, mâu thuẫn xảy ra do hai bên không có tiếng nói chung và đã thực sự căng thẳng, trầm trọng, hai bên đã sống ly thân, không còn quan tâm, trách nhiệm gì với nhau nữa. Trên cở sở đó xác định tình cảm vợ chồng không còn gắn kết với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị L yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh H là có căn cứ, cần chấp nhận.

- Quan hệ con chung: Quá trình giải quyết vụ án chị L có nguyện vọng yêu cầu Tòa án giữ nguyên hiện trạng về con chung bởi lẽ con chung hiện nay ở với anh H và gia đình bên nội đồng thời tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị.

Xét hoàn cảnh hiện tại của chị L thường xuyên đi làm ăn xa, không có thời gian về chăm con; tại phiên tòa chị L trình bày chị đi làm thuê, thu nhập thấp ngoài ra còn phải thuê phòng ở nên không đảm bảo điều kiện vật chất cho con trong sinh hoạt và học tập bằng anh H. Từ khi sống ly thân, con chung chủ yếu do một mình anh H và gia đình bên nội hỗ trợ anh H trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Hơn nữa hiện nay con chung của vợ chồng đang ở cùng anh Hùng ổn định; vì vậy cần giữ nguyên hiện trạng tiếp tục giao cho con chung anh H nuôi dưỡng đến khi trưởng thành và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị L đến khi có yêu cầu là phù hợp với nguyện vọng của cháu Cường, phù hợp với tình hình thực tế cũng như quy định của pháp luật.

- Quan hệ tài sản: Chị Nguyễn Thị L không yêu cầu tòa án giải quyết nên miễn xét.

****Về án phí:*** Chị Nguyễn Thị L phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 28; khoản 2 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; điều 51, 56, 81.82.83 của luật Hôn Nhân và Gia đình;

- ***Về hôn nhân:*** Xử cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn anh Phan Xuân H.

-***Về con chung***: Tiếp tục giao con chung là cháu Phan Xuân C - sinh ngày 25/5/2005 cho anh Phan Xuân H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành.Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị Nguyễn Thị L.

Chị L không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- ***Án phí:*** Căn cứ vào khoản 4, điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; điều 27 Nghị quyết 326 /2016/UBTVQH, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

Buộc chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, án phí của chị L được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0003138, ngày 18 tháng 12 năm 2018), chị L đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị Nguyễn Thị L, vắng mặt anh Phan Xuân H. Tuyên bố để các bên đương sự biết, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Lê Thị Nhung

Nơi nhận:
- Các bên Đương sự.
- VKSND H. Yên Thành
- THADS H. Yên Thành
- TAND tỉnh.
- UBND xã L
- Lưu HS